

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật
Công trình: Cải tạo đường Hai Bà Trưng, thị xã Bỉm Sơn
(đoạn từ Quốc lộ 1A đến cầu Tam Điệp)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND&UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH 13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/05/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số: 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 2722/QĐ-UBND ngày 15/7/2015 của Chủ tịch UBND thị xã Bỉm Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo đường Hai Bà Trưng, thị xã Bỉm Sơn (đoạn từ QL1A - cầu Tam Điệp);

Theo kết quả thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo đường Hai Bà Trưng, thị xã Bỉm Sơn (đoạn từ Quốc lộ 1A đến cầu Tam Điệp) của Sở Xây dựng Thanh Hóa tại văn bản số: 5764/SXD-HĐXD ngày 30/10/2015;

Xét Tờ trình số: 173/TTr-QLDA ngày 30/10/2015 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Thị xã Bỉm Sơn về việc xin phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo đường Hai Bà Trưng, thị xã Bỉm Sơn (đoạn từ Quốc lộ 1A đến cầu Tam Điệp);

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đô thị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo đường Hai Bà Trưng, thị xã Bỉm Sơn (đoạn từ Quốc lộ 1A đến cầu Tam Điệp) với các nội dung chính sau:

1. Tên công trình: Cải tạo đường Hai Bà Trưng, thị xã Bỉm Sơn (đoạn từ QL1A đến cầu Tam Điệp).



2. Nhóm dự án, loại, cấp công trình: Dự án nhóm C; Công trình giao thông, cấp IV.

3. Chủ đầu tư: UBND thị xã Bim Sơn.

Đại diện chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã Bim Sơn

4. Mục tiêu đầu tư xây dựng:

Đầu tư xây dựng Đường Hai Bà Trưng (Đoạn từ QL 1A - Cầu Tam Điệp), nhằm từng bước hoàn chỉnh mạng lưới giao thông khu vực, cải thiện cơ sở hạ tầng chính trang đô thị, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội.

5. Quy mô và nội dung đầu tư xây dựng:

5.1. Quy mô đầu tư: Nâng cấp, cải tạo đường Hai Bà Trưng (đoạn từ QL 1A đến cầu Tam Điệp) chiều dài tuyến 688m gồm: nâng cấp mở rộng mặt đường với kết cấu láng nhựa, xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật như: vỉa hè, mương thoát nước, hố trồng cây, điện chiếu sáng công cộng và hệ thống hạ tầng đảm bảo an toàn giao thông trên tuyến

5.2. Nội dung đầu tư và giải pháp kỹ thuật:

5.2.1. Phần đường giao thông:

- Bình đồ tuyến: Tuyến đường cơ bản bám theo tim tuyến hiện trạng. Tổng chiều dài $L=688.00$. Điểm đầu tuyến Km0+00; điểm cuối tuyến Km0+688 tại cầu Tam Điệp.

- Mặt cắt ngang tuyến:

+ Đối với đoạn Km0+00 - Km0+117: chiều rộng nền đường là $B_n=25m$; chiều rộng mặt đường $B_m=9m$; chiều rộng hè đường $B_h=2 \times 8=16m$.

+ Đối với đoạn từ Km0+117 - Km0+200: Chiều rộng nền đường $B_n=21,5m$; chiều rộng mặt đường $B_m=9m$; chiều rộng hè đường phía bên phải tuyến $B_h=4,5m$; chiều rộng hè đường phía bên trái tuyến $B_h=8m$.

+ Đối với đoạn từ Km0+200 - Km0+688: chiều rộng nền đường $B_n=6m$; chiều rộng mặt đường $B_m=5m$; chiều lề đường $B_h=2 \times 0.5m=1m$

- Kết cấu áo đường: Mặt đường cấp cao A2, $E_{yc}=95Mpa$.

+ Kết cấu áo đường trên mặt đường cũ: Láng nhựa 3 lớp TCN 4,5kg/m² dày 3,5cm; tưới nhựa thấm bám tiêu chuẩn 1kg/m²; lớp CPĐD loại I dày 12cm; lớp CPĐD loại II dày 18cm + bù vênh.

+ Kết cấu áo đường trên mặt đường mở rộng: Láng nhựa 3 lớp TCN 4,5kg/m² dày 3,5cm; tưới nhựa thấm bám tiêu chuẩn 1kg/m²; lớp CPĐD loại I dày 12cm; lớp CPĐD loại II dày 18cm; lớp đất đắp K98 dày 30cm.

- Bó vỉa, vỉa hè, cây xanh:

+ Vỉa hè: Sử dụng gạch block giả sứ KT (25x25x5.5)cm, lớp vữa XM M75 dày 2cm; lớp cát đệm dày 7.0cm; đất nền đầm chặt K90; khóa vỉa hè bằng

gạch xây VXM M75 dày 11cm, lớp móng bê tông 1x2 M150 dày 5cm.

+ Kết cấu bó vỉa: Sử dụng bó vỉa bê tông đá 1x2 M200, kích thước 260x230x1000mm (500mm cho đoạn cong), đặt trực tiếp lên lớp móng bê tông đá 1x2M200 dày 10cm.

+ Hồ trồng cây: Bằng gạch xây VXM M75 dày 11cm đặt trên lớp móng bê tông đá 1x2 M150 dày 5cm, trát vữa XM M 75; kích thước 1,1x1,1m; khoảng cách giữa các hồ 7-8m/hố; cây xanh dùng để trồng là sao đen, chiều cao $H \geq 2,5m$, đường kính $D > 8cm$.

5.2.2. Phần thoát nước.

- Rãnh thoát nước: Sử dụng rãnh xây có nắp đan, bố trí trên vỉa hè dọc hai bên tuyến đường; hướng thoát nước về phía cuối tuyến (sông Tam Điệp)

- Rãnh thoát nước bên trái tuyến BxH=90x100cm, rãnh thoát nước bên phải tuyến BxH=40x60cm;

- Kết cấu rãnh thoát nước bên phải tuyến gồm 2 loại: rãnh trên vỉa hè và rãnh chịu lực qua đường các tuyến đường ngang.

+ Rãnh trên vỉa hè: rãnh đặt trên lớp lót móng bê tông đá 4x6 dày 10cm, lớp bê tông đá 1x2 M200 dày 5cm, thành rãnh xây gạch vữa xi măng M75 dày 22cm, tấm đan bằng bê tông cốt thép M200, dày 8cm.

+ Rãnh chịu lực qua các đường ngang: rãnh đặt trên lớp đá dăm đệm dày 10cm, lớp bê tông đá 1x2 M250 dày 25cm, thành rãnh bê tông đá 1x2 M250 dày 25cm, tấm đan bằng bê tông cốt thép M300 dày 15cm.

+ Hồ ga thu nước: kích thước BxH=85x90cm. Cấu tạo: lớp lót móng bê tông đá 4x6 M100 dày 10cm, lớp bê tông đá 1x2 M200 dày 5cm, phần thân xây gạch vữa xi măng M75 dày 22cm, tấm đan bằng bê tông cốt thép M200 dày 8cm.

- Kết cấu rãnh thoát nước bên trái tuyến gồm 2 loại: rãnh trên vỉa hè và rãnh chịu lực qua các đường ngang.

+ Rãnh trên vỉa hè: rãnh đặt trên lớp lót móng bê tông đá 4x6 dày 10cm, lớp bê tông đá 1x2 M200 dày 5cm, thành rãnh xây gạch vữa xi măng M75 dày 22cm, tấm đan bằng bê tông cốt thép M200, dày 12cm.

+ Rãnh chịu lực qua các đường ngang: rãnh đặt trên lớp đá dăm đệm dày 10cm, lớp bê tông đá 1x2 M250 dày 25cm, thành rãnh bê tông đá 1x2 M250 dày 25cm, tấm đan bằng bê tông cốt thép M300 dày 20cm.

+ Hồ ga thu nước: kích thước BxH=100x115cm. Cấu tạo: lớp lót móng bê tông đá 4x6 M100 dày 10cm, lớp bê tông đá 1x2 M200 dày 5cm, phần thân xây gạch vữa xi măng M75 dày 22cm, tấm đan bằng bê tông cốt thép M200 dày 12cm.

5.2.3. Phần điện chiếu sáng:

- Tuyến đường điện chiếu sáng:

+ Hệ thống đèn chiếu sáng đường phố gồm 19 cột đèn cao áp cần đơn bố trí 1 bên phải hướng tuyến.

+ Cột đèn cao áp là loại cột thép bát giác côn liền cần đơn BGC-LCD-8m; móng cột kích thước 800x800mm, bê tông móng M200, khung thép móng M24x300x300x675.

+ Mỗi cột đèn lắp 1 đèn cao áp, bóng 150W.

+ Nguồn cấp điện đầu từ TBA tại lý trình Km0+411.

+ Dây dẫn cho đèn chiếu sáng dùng cáp Cu/XLPE/PVC/DSTA 3x10+1x6 luôn trong ống nhựa xoắn chịu lực $\phi=90$, chôn sâu 600mm so với cốt hoàn thiện vỉa hè. Đoạn dây đi qua đường luôn trong ống thép mạ kẽm $\phi=100$, chôn sâu 450mm so với cốt đáy kết cấu mặt đường.

+ Nối điện từ tuyến cáp lên đèn dùng dây Cu/PVC 2x2,5mm²

+ Tiếp địa các cột đèn bằng cọc tiếp địa L63x63x6 dày 2,5m chôn sâu 0,7m so với mặt hoàn thiện lát gạch block vỉa hè; các cọc tiếp địa được nối với cột chiếu sáng bằng thép tròn $\phi=10$, được mạ kẽm nhúng nóng, chiều dày lớp mạ $\geq 80\mu\text{m}$; hệ thống tiếp địa phải đảm bảo điện trở tiếp đất $R \leq 10\Omega$.

+ Trong rãnh cáp, sau khi rải lớp cát phía trên, rải lưới bảo hiệu cáp rộng 0,5m dọc theo tuyến cáp.

+ Tất cả các cột đèn đều được đánh số bằng sơn phù hợp với số ghi trong mặt bằng tuyến cáp.

5.2.4. An toàn giao thông: Hệ thống an toàn giao thông được thiết kế theo Quy chuẩn QCVN41:2012/BGTVT- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ.

6. Địa điểm xây dựng: Phường Ngọc Trạo và phường Phú Sơn, thị xã Bỉm Sơn

7. Phương án giải phóng mặt bằng: Thực hiện theo các quy định của Luật đất đai và các quy định khác về công tác giải phóng mặt bằng.

8. Tổng mức đầu tư (làm tròn): **9.334.039.000 đồng**

(Chín tỷ, ba trăm ba bốn triệu không trăm ba chín nghìn đồng)

Trong đó:	- Chi phí xây lắp:	4.556.427.593 đồng
	- Chi phí QLDA:	93.572.454 đồng
	- Chi phí tư vấn:	372.958.942 đồng
	- Chi phí khác:	99.490.818 đồng
	- Chi phí GPMB:	3.363.040.000 đồng
	- Chi phí dự phòng:	848.548.981 đồng

9. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách thị xã và nguồn huy động hợp pháp khác.

10. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

11. Thời gian thực hiện: Không quá 2 năm.

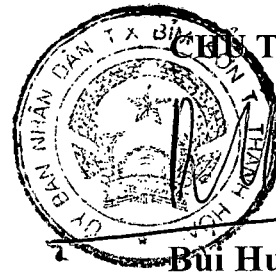
Điều 2. Giao Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Bim Sơn làm đại diện Chủ đầu tư; Thực hiện quản lý dự án và tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo theo đúng quy định hiện hành;

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký;

Chánh Văn phòng HĐND&UBND Thị xã, Trưởng các phòng ban: Quản lý đô thị, Tài chính - Kế hoạch, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư thị xã Bim Sơn, và thủ trưởng các ban ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3QĐ;
- Lưu: QLĐT, VT./.


CHỦ TỊCH
Bui Huy Hùng

